

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 389/TCT-CS  
V/v giá tính thuế tài nguyên

Hà nội, ngày 5 tháng 2 năm 2009

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Sơn La

Trả lời công văn số 1156/CT-TTHT ngày 31/10/2008 của Cục thuế tỉnh Sơn La hỏi về giá tính thuế tài nguyên nước trong trường hợp người nộp thuế sử dụng nước vừa để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp vừa sản xuất điện đối với trường hợp của Công ty cổ phần khai thác công trình thủy lợi Sơn La, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Mục I Phần I (phần quy định về đối tượng nộp thuế); Mục II Phần I (phần quy định về đối tượng chịu thuế) Thông tư số 42/2007/TT-BTC ngày 27/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 68/1998/NĐ-CP ngày 03/09/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thuế tài nguyên (sửa đổi) và Nghị định số 147/2006/NĐ-CP ngày 01/12/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 68/1998/NĐ-CP của Chính phủ thì: Đối tượng nộp thuế tài nguyên là tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế, không phân biệt doanh nghiệp kinh doanh hay hoạt động công ích có khai thác tài nguyên thiên nhiên phải kê khai, nộp thuế.

Điểm 5 Mục II Phần II Thông tư số 42/2007/TT-BTC ngày 27/4/2007 nêu trên quy định: “giá tính thuế tài nguyên đối với nước thiên nhiên dùng sản xuất thủy điện tính cho 1kwh thủy điện thương phẩm theo mức ấn định là 750 đồng từ ngày 1/1/2007...”

Tiết đ khoản 12 Điều 5 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2003 quy định các khoản chi phí hợp lý được trừ để tính thu nhập chịu thuế có “thuế tài nguyên”.

Căn cứ quy định trên: Trường hợp Công ty cổ phần khai thác công trình thủy lợi Sơn La có sử dụng nước vào sản xuất thủy điện thì Công ty phải thực hiện nộp thuế tài nguyên theo quy định tại Thông tư số 42/2007/TT-BTC nêu trên và chi phí nộp thuế tài nguyên được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của Công ty.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC;
- Ban PC;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT: TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương